

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH THỪA THIÊN H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 273/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Cửu Phi H, sinh ngày 07/8/1982; Nơi cư trú: 171 Điện Biên Ph, phường Trường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Chị Huỳnh Thị H, sinh ngày 18/11/1989; Nơi cư trú: 171 Điện Biên Ph, phường Trường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Cửu Phi H và chị Huỳnh Thị H kết hôn tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và anh H, chị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H vào ngày 08/4/2016. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên từ tháng 9/2020 đến nay vợ chồng không sống chung với nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh H, chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H, chị H cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Cửu Phi H và chị Huỳnh Thị H xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Cửu Khánh Linh, sinh ngày 01/11/2019. Khi ly hôn anh H, chị H thỏa thuận giao cháu Linh cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Cửu Phi H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Cửu Khánh Linh 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến đi cháu Linh trưởng thành.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Cửu Phi H, chị Huỳnh Thị H xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Cửu Phi H, chị Huỳnh Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản H giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 6 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cửu Phi H và chị Huỳnh Thị H.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Cửu Khánh L, sinh ngày 01/11/2019 cho chị Huỳnh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Cửu Phi H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Cửu Khánh L 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Nguyễn Cửu Khánh L trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Cửu Phi H, chị Huỳnh Thị H xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Cửu Phi H, chị Huỳnh Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Nguyễn Cửu Phi H, chị Huỳnh Thị H đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002526 ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh TT-H;
- VKSND TP Huế;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường Trường An, TP H;
(ĐKKH ngày 08/4/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh

